TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CƯ M'GAR** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **33**/2019/HNGĐ-ST
Ngày 29/10/2019.
"V/v: Tranh chấp về cấp dưỡng nuôi con chung"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ M'GAR, TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán-chủ toạ phiên toà: Ông Đỗ Văn Tha.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Nguyễn Thị Hoài Bão.
2. Ông Hoàng Duy Thanh.

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nguyệt- Thư ký Toà án nhân dân huyện Cư M'gar - tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Oanh, Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2019 tại Toà án nhân dân huyện Cư M'gar, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 187/2019/TLST-HNGĐ, ngày 27/5/2019, về việc: "***Tranh chấp về cấp dưỡng nuôi con chung***". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2019/QĐXX-HNGĐ ngày 10/10/2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị H Y Niê, SN 1981 – Có mặt
Trú tại: Buôn J, xã E - huyện C – tỉnh Đắk Lắk.
Bị đơn: Anh Y S Byă, SN 1979 – Có mặt
Nơi ĐKNKTT: Buôn J, xã E, huyện C, tỉnh Đăk Lăk
Chỗ ở hiện nay: Buôn K, xã D, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

NHẬN THẤY:

Theo đơn khởi kiện và quá trình tố tụng nguyên đơn H Y Niê trình bày:

Tháng 3/ 2019 chị H Y và anh Y S thuận tình ly hôn theo quyết định công nhận sự thỏa thuận thuận tình ly hôn số 48/2019/QĐST-HNGĐ ngày 15/3/ 2019 của Tòa án nhân dân huyện CưM'gar. Theo quyết định, chị H Y trực tiếp nuôi dưỡng cả 3 con chung là cháu Y I Niê, sinh ngày 19/ 10/ 2002, cháu Y T Niê, sinh ngày 31/ 5/ 2007 và cháu Y Tr Niê, sinh ngày 17/ 3/ 2011 và không yêu cầu giải quyết về cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ khi thuận tình ly hôn, anh Y S không có trách nhiệm gì với con cái, bản thân chị H Y một mình nôi 3 con lại không có thu nhập cũng như không có việc làm ổn định nên gặp khó khăn về kinh tế. Chị H Y khởi kiện yêu cầu anh Y S phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với 2 cháu Y T Niê và Y Tr Niê mỗi cháu mỗi tháng 1.000.000đ. Tuy nhiên trong quá trình giải quyết vụ án chị H Y thay đổi yêu cầu và chị yêu cầu anh Y S cấp dưỡng nuôi cháu Y Tr mỗi tháng 1.000.000đ cho đến khi cháu Tr đủ 18 tuổi.

Tại biên bản lấy lời khai và quá trình tố tụng bị đơn Y S Byă trình bày:

Sau khi ly hôn với chị H Y, anh Y S đã về chung sống với vợ mới tại huyện Krông Năng. Mỗi khi có dịp về lại xã E anh Y S đều ghé thăm các con nhưng do chồng mới của chị H Y đe dọa đánh nên anh Y S không về thăm con nữa. Theo phong tục của người Ê Đê anh về sống với gia đình vợ mới, do đó kinh tế phụ thuộc hoàn toàn vào gia đình vợ. Bản thân anh Y S không có việc làm ổn định, không có thu nhập nên anh cũng không có khả năng để cấp dưỡng nuôi con theo yêu cầu của chị H Y. Nếu chị H Y không có khả năng nuôi cả 03 con thì giao cháu Y Tr cho anh trực tiếp nuôi dưỡng.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án;

Đối với Thẩm phán cơ bản đã tuân thủ đúng quy định của BLTTDS, tuy nhiên còn vi phạm về thời hạn chuẩn bị xét xử.

Đối với Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng và đầy đủ các quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, 71, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Căn cứ Điều 82, Điều 83, Điều 107, Điều 110 Luật hôn nhân gia đình.

Chấp nhận một phần đơn khởi kiện của nguyên đơn H Y Niê

Buộc anh Y S Byă có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với cháu Y Tr Niê sinh ngày 17/ 3/ 2011 mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi cháu Y Tr đủ 18 tuổi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Về thẩm quyền và quan hệ pháp luật: Nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết "Tranh chấp về cấp dưỡng nuôi con chung" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân cấp huyện.

[2]. Về nội dung: Tại Quyết định thuận tình ly hôn số 48/2019/QĐST-HNGĐ, ngày 15/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, chị H Y Niê trực

tiếp nuôi dưỡng cả 3 con chung: cháu Y I Đô Niê, sinh ngày 19/ 10/ 2002, cháu Y T Niê, sinh ngày 31/ 5/ 2007 và cháu Y Tr Niê, sinh ngày 17/ 3/ 2011, anh Y S có quyền và nghĩa vụ thăm và chăm sóc con chung. Do chị H Y không yêu cầu Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con nên trong quyết định công nhận thuận tình ly hôn Tòa án cũng không đề cập đến vấn đề này.

Việc chị H Y trực tiếp nuôi cả 03 con chung là do sự thỏa thuận cũng như anh chị tôn trọng ý kiến của các con là được ở cùng với mẹ. Tuy nhiên, sau khi ly hôn anh Y S đã không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình đối với các con, không thăm nom chăm sóc con theo quy định của pháp luật.

Do kinh tế gia đình khó khăn, chị H Y không có thu nhập ổn định một mình nuôi cả 03 con chung, anh Y S lại không có trách nhiệm trong việc nuôi dưỡng con chung, nên việc chị H Y yêu cầu anh Y S có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Y Trmỗi tháng 1.000.000đ là phù hợp với quy định của pháp luật do đó cần chấp nhận. Mặt khác, việc buộc anh Y S thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là việc gắn kết trách nhiệm và nghĩa vụ của anh Y S đối với các con.

Anh Y S cho rằng không có khả năng kinh tế do sống phụ thuộc vào gia đình vợ và không đồng ý cấp dưỡng nuôi con. Điều này thể hiện anh Y S không có trách nhiệm với con chung và không làm tròn trách nhiệm của người cha. Anh yêu cầu được trực tiếp nuôi cháu Y Tr nhưng không có đơn yêu cầu Tòa án giải, nên tòa án không đặt ra xem xét giải quyết.

[3]. Về án phí DSST: Do yêu cầu của nguyên đơn H Y Niê được chấp nhận nên bị đơn Y S Byă phải chịu án phí DSST về cấp dưỡng nuôi con.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ Điều 82, Điều 83, Điều 107, Điều 110 Luật hôn nhân gia đình.

Tuyên xử : Chấp nhận một phần đơn khởi kiện của nguyên đơn H Y Niê.

Buộc anh Y S Byă có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với cháu Y Tr Niê sinh ngày 17/ 3/ 2011 mỗi tháng 1.000.000 đồng (Một triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu Y Tr đủ 18 tuổi.

Về án phí: Anh Y S Byă phải nộp 300.000 đồng án phí DSST.

Chị H Y Niê được nhận lại 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai số AA/2017/0013919 ngày 20/ 5/ 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cư M’gar – tỉnh Đắk Lắk.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế t hi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- TAND tỉnh ĐắkLắk;
- VKSND huyện CưM'gar;
- THADS huyện CưM'gar;
- Nguyên đơn; bị đơn;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Đỗ Văn Tha